

**TÒA ÁN . DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **189/./HS-ST**

Ngày: 21-11-.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT .
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN D.

N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT .
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân .

Các Hội thẩm . dân: 1.Bà Nguyễn Thị Chung
2.Ông Trần Văn Thịnh

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Dũng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát . dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:

Ông Dương Xuân Quang- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm . tại trụ sở Tòa án . dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ . số: 196/./HSST ngày 31/10/ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 198/./QĐXXST-HS ngày 06/11/., đối với các bị cáo:

1. Trần . ., sinh năm 1995; ĐKKHKT: Thôn . ., xã . ., huyện . ., tỉnh Hà .; Chỗ ở: Số ., ngõ ., phường ., quận Long Biên, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: .; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt .; Con ông Trần Văn . và bà Dương Thị .; Vợ: Trương Thị .; Con: có 01 con, sinh năm 2019; Theo d. chỉ bản số 397, Công an quận Tây Hồ lập ngày 28/7/.; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 19/7/., hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 công an TP Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

2.. Thái ., sinh năm 1993; ĐKKHKT và cư trú: Thôn . ., xã . ., huyện . ., tỉnh Hà .; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: .; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt .; Con ông . Văn Duyệt và bà . Thị .; Vợ: Dương Thị .; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 20., con nhỏ, sinh năm 2018; Theo d. chỉ bản số 395, Công an quận Tây Hồ lập ngày 28/7/.; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 19/7/., tạm giữ từ ngày 19/7/ đến ngày 28/7/., hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 25 phút ngày 19/7/., tổ công tác công an phường Tứ Liên đang làm nhiệm vụ tại địa bàn, đã phát hiện hai . th. niên điều khiển xe máy BKS 29H2-..44 đi vào trong ngõ 86 Âu Cơ, Tứ Liên, Tây Hồ, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên

đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra hai th. niên trên không xuất trình được giấy tờ tùy thân và giấy tờ xe, người điều khiển xe tự khai tên Trần . ., người ngồi phía sau tự khai tên . Thái .. Tổ công tác phát hiện dưới đất (cạnh vị trí . đứng) có 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng và 04 viên nén màu .m. . và . khai nhận đó là ma túy của ., . góp tiền mua chung, mục đích để sử dụng cho bản thân, khi bị lực lượng công an kiểm tra hành chính do lo sợ nên . thả xuống đất. Tổ công tác đã lập biên bản đưa các đối tượng cùng tang vật, phương tiện về trụ sở cơ quan công an để làm rõ.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Tây Hồ (CQĐT) Trần . . và . Thái . khai: Ngày 18/7/. . và . đang ở phòng trọ của . (tại Số ., ngõ ., phường ., quận Long Biên, TP Hà Nội) thì . nhận được tin nhắn của một người phụ nữ, sử dụng tài khoản zalo “*Ke Tay Ho*” (là bạn xã hội, . không rõ họ tên, địa chỉ) nhắn tin rủ xuống ngõ 86 Âu Cơ, Tứ Liên, Tây Hồ, Hà Nội sử dụng ma túy cùng nhau, . đồng ý và rủ . góp tiền mua ma túy sử dụng chung, . chuyển khoản cho . 900.000đồng. Sau đó . lên mạng xã hội facebook, hỏi mua ma túy của một người không rõ họ tên, địa chỉ và thỏa thuận giao nhận ma túy ở khu vực Cầu Th. Trì. Sau đó . lấy xe máy bảo . chở đến địa chỉ hẹn mua ma túy, tại đây . đã gặp và mua của người đàn ông trên ma túy gồm 04 viên kẹo và nửa chỉ ke với giá 1.950.000đồng. Sau khi mua được ma túy . đã xóa toàn bộ tin nhắn trên ứng dụng facebook trong điện thoại của . rồi cùng . đi đến gặp “*Ke Tay Ho*” để sử dụng ma túy cùng nhau, khi đến ngõ 86 Âu Cơ, Tứ Liên, Tây Hồ, Hà Nội thì bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại hiện trường: 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilong bên trong chứa 04 viên nén màu .m.

Thu giữ của Trần . .: 01 điện thoại Iphone màu vàng đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, BKS 29H2-..44.

Thu giữ của . Thái .: 01 điện thoại Iphone màu x., đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 4969/KL-KTHS ngày 26/7/. của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 04 viên nén màu .m đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,973gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,665gam;

Khám xét khẩn cấp nơi ở của . nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Xét nghiệm nước tiểu ., .: Kết quả âm tính với chất ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho .: . khai không rõ họ tên, địa chỉ, chỉ liên lạc qua mạng xã hội facebook, đây là lần đầu tiên . mua ma túy của người này. CQĐT đã dẫn giải ., . đến địa điểm khai mua ma túy nhưng không .c định được đối tượng bán ma túy nên không có căn cứ xử ..

Đối với đối tượng “*Ke Tay Ho*” nhắn tin rủ . mua ma túy sử dụng chung, . khai không rõ lai lịch, chỉ liên lạc qua mạng xã hội zalo. CQĐT đã rà soát khu vực ngõ 86 Tứ Liên, Tây Hồ nhưng không .c định được nên không có căn cứ xử ..

Đối với điện thoại thu giữ của ., .: ., . khai là tài sản cá ., do lao động mà có, các bị cáo có sử dụng để mua và sử dụng ma túy. Kiểm tra điện thoại có thông tin liên quan đến vụ án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, BKS 29H2-..44 thu giữ của ., . khai mua của một người phụ nữ tên Hà với giá 40.000.000đồng, khi mua không có giấy tờ, . không biết họ tên, địa chỉ của Hà, không rõ Hà đang ở đâu, làm gì. Qua .c mình .c định số khung, số máy là nguyên thủy, xe không có trong giữ liệt xe vật chứng. Tra cứu BKS 29H2-..44 là của chị Trần Thị . (SN 1979, HKTT: Yên Sở, Hoàng Mai, Hà Nội). Tại CQĐT chị . khai: Năm 2019 chị mua chiếc xe Honda Vision màu x. và đã đăng ký xe tên chị, hiện chị vẫn đang sử dụng chiếc xe và biển số chiếc xe trên, đối với BKS xe Honda SH trên chị đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. CQĐT đã đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên, chưa .c định được chủ sở hữu. Ngày 12/10/. CQĐT đã ra quyết định tách rút hành vi và tài liệu liên quan đến 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, đeo BKS 29H2-..44 để .c mình xử . sau.

Cáo trạng số 191/CT-VKS ngày 30/10/. của VKSND quận Tây Hồ đã truy tố Trần . ., . Thái . về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đại diện VKSND quận Tây Hồ luận tội: Kết luận Trần . ., . Thái . phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Nghị quyết 326 về án lệ phí Tòa án. Xử phạt Trần . . từ 24 đến 30 tháng tù. Xử phạt . Thái . từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của các bị cáo. Tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo. Các bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tr. tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của CQĐT Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, VKSND quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội d.: Các bị cáo khai nhận hành vi tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có liên quan, vật chứng thu giữ và kết luận giám định, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 00 giờ 25 phút ngày 19/7/., tại khu vực ngõ 86 Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, TP Hà Nội, tổ công tác công an phường Tứ Liên đang làm nhiệm vụ, đã phát hiện, bắt quả tang Trần . ., . Thái . đang có hành vi tàng trữ trái phép: 04 viên nén màu .m đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,973gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,665gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Cả hai bị cáo đều phạm tội lần đầu, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, . thân không có tiền án tiền sự, bị cáo . có ông nội là Trần Văn Quế tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp được UBND tỉnh Hà . tặng Bằng khen, bị cáo . có cụ nội là . Thị Phu được truy tặng d. hiệu bà mẹ Việt . . Hùng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản . chất ma túy của nhà nước và gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên cần xử phạt tù giam nghiêm khắc để đảm bảo tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Cả hai bị cáo đều không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5]. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án gồm toàn bộ số ma túy thu giữ của các bị cáo.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 02 điện thoại di thu giữ của các bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần . ., bị cáo . Thái . phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 47 Bộ luật hình sự năm 20. (sửa đổi bổ sung năm 2017); Các Điều 106, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 20.; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Trần . . 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/..

Xử phạt . Thái . 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 19/7/. đến ngày 28/7/..

Xử . vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Tang vật của vụ án gồm toàn bộ số ma túy bị cáo tàng trữ được niêm phong trong: 01 bao niêm phong được dán kín có chữ ký của các thành phần trong biên bản đóng gói niêm phong và đóng dấu cơ quan công an theo biên bản niêm phong ngày 19/7/..

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, đã qua sử dụng, mặt lưng bị vỡ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu x., đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng được miêu tả tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/10/. hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ).

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn . ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

